

【輸出】 ベトナム発ワールドワイド向けサービス一覧

Export List of Services from Vietnam to Worldwide

POR	POL	HUB	Destination CFS	Frequency	Transit Time (Days)
Haiphong	HPH	RTM	Antwerp	1 X Weekly	35
Haiphong	HPH	Direct	Bangkok	1 X Weekly	8
Haiphong	HPH	Direct	Busan	2 X Weekly	7
Haiphong	HPH	Direct	Hamburg	1 X Weekly	35
Haiphong	HPH	Direct	Hong Kong	1 X Weekly	3
Haiphong	HPH	Direct	Incheon	2 X Weekly	7
Haiphong	HPH	Direct	Jakarta	1 X Weekly	9
Haiphong	HPH	Direct	Keelung	1 X Weekly	5
Haiphong	HPH	Direct	Kobe	1 X Weekly	10
Haiphong	HPH	Direct	Laem Chabang	1 X Weekly	4
Haiphong	HPH	Direct	Los Angeles	2 X Weekly	17
Haiphong	HPH	Direct	Manila North	1 X Weekly	14
Haiphong	HPH	Direct	Manzanillo	1 X Weekly	30
Haiphong	HPH	VAN	Montreal	1 X Weekly	35
Haiphong	HPH	Direct	Nagoya	1 X Weekly	9
Haiphong	HPH	Direct	New York	1 X Weekly	50
Haiphong	HPH	Direct	Nhava Sheva	1 X Weekly	23
Haiphong	HPH	Direct	Osaka	1 X Weekly	9
Haiphong	HPH	Direct	Port Kelang	1 X Weekly	7
Haiphong	HPH	Direct	Rotterdam	1 X Weekly	35
Haiphong	HPH	Direct	Shanghai	1 X Weekly	5
Haiphong	HPH	Direct	Shenzhen/Shekou	1 X Weekly	4
Haiphong	HPH	Direct	Singapore	1 X Weekly	5
Haiphong	HPH	Direct	Southampton/Felixstowe	1 X Weekly	33
Haiphong	HPH	Direct	Tokyo	1 X Weekly	7
Haiphong	HPH	VAN	Toronto	1 X Weekly	35
Haiphong	HPH	Direct	Vancouver	1 X Weekly	26
Haiphong	HPH	Direct	Yokohama	1 X Weekly	9
Danang	DAD	Direct	Hong Kong	1 X Weekly	2
Danang	DAD	Direct	Singapore	1 X Weekly	5

【輸出】 ベトナム発ワールドワイド向けサービス一覧

Export List of Services from Vietnam to Worldwide

POR	POL	HUB	Destination CFS	Frequency	Transit Time (Days)
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Antwerp	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Auckland	1 X Weekly	25
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Bangkok	1 X Weekly	5
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Busan	2 X Weekly	7
Ho Chi Minh (Transimex)	SGN	Direct	Chennai	1 X Weekly	7
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Chittagong	1 X Weekly	7
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Colombo	1 X Weekly	8
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Gdynia	1 X Weekly	38
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Genoa	1 X Weekly	45
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Gothenburg	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Hamburg	1 X Weekly	31
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Hong Kong	2 X Weekly	4
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Incheon	2 X Weekly	5
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Istanbul	1 X Weekly	52
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Jakarta	1 X Weekly	6
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Jebel Ali	1 X Weekly	20
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Kaohsiung	1 X Weekly	3
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Keelung	2 X Weekly	6
Ho Chi Minh (Transimex)	SGN	Direct	Laem Chabang	1 X Weekly	2
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Le Havre	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Los Angeles	1 X Weekly	20
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Lyon	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Transimex)	SGN	Direct	Manila North	1 X Weekly	3
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Manzanillo (MX)	1 X Weekly	35
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Marseille/Fos	1 X Weekly	50
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Melbourne	1 X Weekly	19
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Montreal	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Nagoya	1 X Weekly	9
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	New York	1 X Weekly	35
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Nhava Sheva	1 X Weekly	14
Ho Chi Minh (Transimex)	SGN	Direct	Osaka/Kobe	2 X Weekly	10
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Phnompenh	1 X Weekly	2
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Port Kelang	1 X Weekly	3
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Qingdao	1 X Weekly	10
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Rotterdam	1 X Weekly	31
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Semarang	1 X Weekly	10
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Shanghai	1 X Weekly	5
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Shenzhen/Shekou	1 X Weekly	4
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Singapore	2 X Weekly	3
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Southampton/Felixstowe	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Surabaya	1 X Weekly	10
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Sydney	1 X Weekly	16
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Taichung	1 X Weekly	4
Ho Chi Minh (Transimex)	SGN	Direct	Tokyo/Yokohama	1 X Weekly	7
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Tokyo/Yokohama	1 X Weekly	9
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Toronto	1 X Weekly	40
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Vancouver	1 X Weekly	25
Ho Chi Minh (Cat Lai)	SGN	Direct	Yangon	1 X Weekly	8

【輸入】 ベトナム発ワールドワイド向けサービス一覧

Import List of Services from Worldwide to Vietnam

POR	POL	HUB	Destination CFS	Frequency	Transit Time (Days)
Antwerp	ANR	Direct	Haiphong	1 X Weekly	40
Busan	PUS	Direct	Haiphong	2 X Weekly	6
Bangkok	BKK	Direct	Haiphong	1 X Weekly	5
Hamburg	HAM	Direct	Haiphong	1 X Weekly	39
Hongkong	HKG	Direct	Haiphong	2 X Weekly	2
Incheon	INO	Direct	Haiphong	2 X Weekly	5
Kobe	UKB	Direct	Haiphong	2 X Weekly	8
Nagoya	NGO	Direct	Haiphong	1 X Weekly	11
Nhava Sheva	NAV	Direct	Haiphong	1 X Weekly	18
Osaka	OSA	Direct	Haiphong	2 X Weekly	10
Port Kelang	PKG	Direct	Haiphong	1 X Weekly	7
Qingdao	TAO	Direct	Haiphong	1 X Weekly	8
Ningbo	NGB	Direct	Haiphong	2 X Weekly	6
Shanghai	SHA	Direct	Haiphong	2 X Weekly	5
Singapore	SIN	Direct	Haiphong	2 X Weekly	5
Tokyo	TYO	Direct	Haiphong	2 X Weekly	10
Xingang	XIC	Direct	Haiphong	1 X Weekly	17
Yokohama	YOK	Direct	Haiphong	2 X Weekly	10
Kaohsiung	KHH	Direct	Haiphong	1 X Weekly	3
Keelung	KEL	Direct	Haiphong	1 X Weekly	3
Taichung	TXG	Direct	Haiphong	1 X Weekly	3
Antwerp	ANR	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	42
Fos Sur Mer	MRF	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	34
Le Havre	LEH	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	35
Hamburg	HAM	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	33
Milan	GOA	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	30
Istanbul	IST	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	32
London	LON	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	35
Chennai	MAA	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	11
Nhava Sheva	NAV	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	20
Los Angeles	LAX	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	30
Hong Kong	HKG	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	3
Ningbo	NGB	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	5
Qingdao	TAO	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	9
Shanghai	SHA	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	7
Shenzhen	SHK	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	4
Singapore	SIN	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	2
Singapore	SIN	Direct	Ho Chi Minh (Phuoc Long 3)	1 X Weekly	5
Xingang	XIC	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	10
Kobe	UKB	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	13
Kobe	UKB	Direct	Ho Chi Minh (SP-ITC)	1 X Weekly	8
Nagoya	NGO	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	9
Nagoya	NGO	Direct	Ho Chi Minh (SP-ITC)	1 X Weekly	9
Osaka	UKB	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	13
Osaka	UKB	Direct	Ho Chi Minh (SP-ITC)	1 X Weekly	8
Tokyo	YOK	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	10
Tokyo	YOK	Direct	Ho Chi Minh (SP-ITC)	1 X Weekly	11
Yokohama	YOK	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	10
Yokohama	YOK	Direct	Ho Chi Minh (SP-ITC)	1 X Weekly	11
Incheon	INO	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	8
Busan	PUS	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	2 X Weekly	7
Kaohsiung	KHH	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	8
Keelung	TXG	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	4
Taichung	TXG	Direct	Ho Chi Minh (Cat Lai)	1 X Weekly	4